

## KINH ĐẠI BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

### QUYỂN 170

#### Phẩm 31: TÙY HỖ HỒI HƯƠNG (3)

Lại nữa thưa Đại sĩ, nếu Đại Bồ-tát đối với sự tu hành làm các sự nghiệp phước đức thì biết đúng đắn là lìa sắc, lìa thọ, tưởng, hành, thức; biết đúng đắn là lìa nhãn xứ, lìa nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; biết đúng đắn là lìa sắc xứ, lìa thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; biết đúng đắn là lìa nhãn giới, lìa sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra; biết đúng đắn là lìa nhĩ giới, lìa thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra; biết đúng đắn là lìa tỷ giới, lìa hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra; biết đúng đắn là lìa thiệt giới, lìa vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra; biết đúng đắn là lìa thân giới, lìa xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra; biết đúng đắn là lìa ý giới, lìa pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; biết đúng đắn là lìa địa giới, lìa thủy, hỏa, phong, không, thức giới; biết đúng đắn là lìa vô minh, lìa hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; biết đúng đắn là lìa Bồ thí ba-la-mật-đa, lìa Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa; biết đúng đắn là lìa pháp không bên trong, lìa pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; biết đúng đắn là lìa chân như, lìa pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; biết đúng đắn là lìa Thánh đế khổ, lìa Thánh đế tập, diệt, đạo; biết đúng đắn là lìa bốn Tĩnh lực, lìa bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; biết đúng đắn là lìa tám Giải thoát, lìa tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; biết đúng đắn là lìa bốn Niệm trụ, lìa bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; biết đúng đắn là lìa pháp môn giải thoát Không, lìa pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; biết đúng đắn là lìa năm loại mắt, lìa sáu phép thần thông; biết đúng đắn là lìa mười lực của Phật, lìa bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; biết đúng đắn là lìa pháp không quên mất, lìa tánh luôn luôn xả; biết đúng đắn là lìa trí Nhất thiết, lìa trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; biết đúng đắn là lìa tất cả pháp môn Đà-la-ni, lìa tất cả pháp môn Tam-ma-địa; biết đúng đắn là lìa hạnh Đại Bồ-tát; biết đúng đắn là lìa quả vị Giác ngộ cao tột của Phật. Đại Bồ-tát ấy, đối với việc tu hành, làm các sự nghiệp phước đức, biết đúng đắn như thế là có khả năng tùy hỷ hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột một cách đúng đắn.

Lại nữa thưa Đại đức, nếu Đại Bồ-tát biết đúng đắn việc tu hành tùy hỷ cùng

làm các sự nghiệp phước đức thì xa lìa tự tánh của việc tu hành, tùy hỷ cùng làm các sự nghiệp phước đức; biết đúng đắn Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, lìa tự tánh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; biết đúng đắn công đức của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, xa lìa tự tánh công đức của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, biết đúng đắn Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, xa lìa tự tánh Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát; biết đúng đắn căn lành đã tu của Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát xa lìa tự tánh căn lành của Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát; biết đúng đắn tâm Bồ-đề, xa lìa tự tánh tâm Bồ-đề; biết đúng đắn tâm hồi hướng; xa lìa tự tánh tâm hồi hướng; biết đúng đắn sự hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, xa lìa tự tánh của sự hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột; biết đúng đắn Bát-nhã ba-la-mật-đa, xa lìa tự tánh Bát-nhã ba-la-mật-đa; biết đúng đắn Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhĩ, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, xa lìa tự tánh Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhĩ, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa; biết đúng đắn pháp không bên trong, xa lìa tự tánh pháp không bên trong; biết đúng đắn pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, xa lìa tự tánh pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh; biết đúng đắn chân như, xa lìa tự tánh chân như; biết đúng đắn pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, xa lìa tự tánh pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; biết đúng đắn Thánh đế khổ, xa lìa tự tánh Thánh đế khổ; biết đúng đắn Thánh đế tập, diệt, đạo, xa lìa tự tánh Thánh đế tập, diệt, đạo; biết đúng đắn bốn Tĩnh lự, xa lìa tự tánh bốn Tĩnh lự; biết đúng đắn bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, xa lìa tự tánh bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; biết đúng đắn tám Giải thoát, xa lìa tự tánh tám Giải thoát; biết đúng đắn tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, xa lìa tự tánh tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; biết đúng đắn bốn Niệm trụ, xa lìa tự tánh bốn Niệm trụ; biết đúng đắn bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo, xa lìa tự tánh bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo; biết đúng đắn pháp môn giải thoát Không, xa lìa tự tánh pháp môn giải thoát Không; biết đúng đắn pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, xa lìa tự tánh pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; biết đúng đắn năm loại mắt, xa lìa tự tánh năm loại mắt; biết đúng đắn sáu phép thần thông, xa lìa tự tánh sáu phép thần thông; biết đúng đắn mười lực của Phật, xa lìa tự tánh mười lực của Phật; biết đúng đắn bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, xa lìa tự tánh bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; biết đúng đắn pháp không quên mất, xa lìa tự tánh pháp không quên mất; biết đúng đắn tánh luôn luôn xả, xa lìa tự tánh tánh luôn luôn xả; biết đúng đắn trí Nhất thiết, xa lìa tự tánh trí Nhất thiết; biết đúng đắn trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, xa lìa tự tánh trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; biết đúng đắn tất cả pháp môn Đà-la-ni, xa lìa tự tánh tất cả pháp môn Đà-la-ni; biết đúng đắn tất cả pháp môn Tam-ma-địa, xa lìa tự tánh tất cả pháp môn Tam-ma-địa; biết đúng đắn hạnh Đại Bồ-tát, xa lìa tự tánh hạnh Đại Bồ-tát; biết đúng đắn quả vị Giác ngộ cao tột của Phật, xa lìa tự tánh quả vị Giác ngộ cao tột của Phật. Đại

Bồ-tát ấy tu hành tánh xa lìa của Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế thì có khả năng tùy hỷ hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa thưa Đại sĩ, các Đại Bồ-tát đối với căn lành công đức của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã nhập Niết-bàn và đệ tử, nếu muốn phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, thì nên khởi sự tùy hỷ hồi hướng thế này, nghĩa là nghĩ như thế này: Như chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử đều đã diệt độ thì công đức căn lành cũng lại như vậy. Tâm đã phát khởi sự tùy hỷ hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột của ta và đối tượng hồi hướng là quả vị Giác ngộ cao tột, tánh của chúng cũng vậy. Sự tùy hỷ hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột như thế là không có tư duy điên đảo, không có tâm điên đảo, không có nhận thức điên đảo. Nếu Đại Bồ-tát dùng sự chấp tướng làm phương tiện tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với tất cả công đức căn lành của Phật và đệ tử ấy, chấp lấy tướng tùy hỷ hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột thì đó chẳng phải là sự tùy hỷ hồi hướng khéo léo đúng đắn; dùng công đức căn lành của chư Phật và đệ tử trong quá khứ, Đại Bồ-tát nên giữ lấy cảnh giới chẳng phải tướng, vô tướng. Đại Bồ-tát ấy, dùng ý niệm chấp tướng mà phát khởi tùy hỷ hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột; vì vậy nên chẳng phải là sự tùy hỷ hồi hướng khéo léo đúng đắn, do nhân duyên này mà bị rơi vào tư duy điên đảo, tâm điên đảo, nhận thức điên đảo. Nếu Đại Bồ-tát chẳng dùng sự chấp tướng làm phương tiện tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với tất cả công đức căn lành của Phật và đệ tử ấy, lìa tướng tùy hỷ hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, vì vậy nên gọi là sự tùy hỷ hồi hướng khéo léo đúng đắn. Do nhân duyên này, Đại Bồ-tát ấy, tùy hỷ hồi hướng đã lìa tư duy điên đảo, tâm điên đảo, nhận thức điên đảo.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Di-lặc hỏi Cụ thọ Thiện Hiện:

–Thưa Đại đức, vì sao Đại Bồ-tát đối với công đức căn lành của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử, tùy hỷ cùng làm các sự nghiệp phước đức đều chẳng chấp tướng, mới có khả năng tùy hỷ hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột?

Cụ thọ Thiện Hiện đáp:

–Thưa Đại sĩ nên biết, trong sự tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát, có những phương tiện thiện xảo như thế; tuy chẳng chấp giữ tướng mà thành tựu được, chẳng phải lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có khả năng phát khởi tùy hỷ cùng làm các sự nghiệp phước đức, hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột.

Đại Bồ-tát Di-lặc nói:

–Thưa Đại đức Thiện Hiện, chớ nói như vậy! Vì sao? Vì trong Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu, tất cả công đức căn lành của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử đều không có sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các sự nghiệp phước đức tùy hỷ đã làm cũng không có sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sự phát tâm hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột cũng không có sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Trong đó, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nên quán thế này: Công đức căn lành của chư Phật và chúng đệ tử trong quá khứ, tánh đều tịch diệt; các sự nghiệp phước đức tùy hỷ đã làm, sự phát tâm hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, tánh đều tịch diệt. Nếu ta đối với công đức căn lành của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử ấy, mà chấp tướng phân biệt, đối với các sự nghiệp phước đức đã cùng làm và tùy hỷ, sự phát tâm hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột mà chấp tướng phân biệt; dùng sự chấp tướng phân biệt ấy làm phương tiện để phát khởi hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, thì chư Phật Thế Tôn đều không chấp thuận. Vì sao? Vì đối với chư Phật Thế Tôn và

chúng đệ tử đã diệt độ mà chấp tướng phân biệt, tùy hỷ hồi hương quả vị Giác ngộ cao tốt, thì đó là hữu sở đắc lớn lao. Vì vậy nên Đại Bồ-tát muốn đối với công đức căn lành của chư Phật và chúng đệ tử, phát khởi sự tùy hỷ hồi hương quả vị Giác ngộ cao tốt một cách đúng đắn thì chẳng nên ở trong đó, khởi lên cái hữu sở đắc, chấp tướng phân biệt về sự tùy hỷ hồi hương. Nếu ở trong ấy, dấy khởi cái hữu sở đắc, chấp tướng phân biệt về sự tùy hỷ, thì Phật chẳng nói là những người kia có được nghĩa lợi lớn. Vì sao? Vì tâm tùy hỷ hồi hương như vậy là vọng tưởng phân biệt, xen lẫn độc được. Thí như có thức ăn, tuy đủ mùi vị, màu sắc ngon lành nhưng có lẫn độc được, người ngu không biết, tham lam lấy ăn, tuy lúc đầu vừa ý hoan hỷ thích thú, nhưng sau, thức ăn tiêu hóa, phải chịu các khổ; hoặc suyết chết, hoặc mất mạng. Loại Bồ-đặc-già-la như thế là chẳng khéo thọ trì, chẳng khéo quán sát, chẳng khéo đọc tụng, chẳng biết rõ nghĩa mà bảo với chúng tánh Đại thừa rằng: Đến đây! Thiệt nam, ông đối với tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở quá khứ, vị lai, và hiện tại, từ mới phát tâm cho đến khi đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, chuyển pháp luân nhiệm mầu, độ vô lượng chúng sinh, đã nhập Vô dư Niết-bàn, cho đến khi pháp diệt, ở khoảng ấy, hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu hành Tịnh lục, Tịnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi trụ pháp không bên trong; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi trụ pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi trụ chân như; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi trụ pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi trụ Thánh đế khổ; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu bốn Tịnh lục; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu tám Giải thoát; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu bốn Niệm trụ; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu pháp môn giải thoát Không; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu năm loại mắt; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu sáu phép thần thông; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu mười lực của Phật; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu bốn điều không

sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu pháp không quên mất; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu tánh luôn luôn xả; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu trí Nhất thiết; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu tất cả pháp môn Đà-la-ni; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi dốc làm nghiêm tịnh cõi Phật; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi dốc đem lại mọi thành tựu cho hữu tình; hoặc giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn và tất cả vô số, vô lượng, vô biên công đức khác của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; hoặc tất cả căn lành hữu lậu của đệ tử Phật; hoặc công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã, sẽ và đang thọ ký cho quả vị Độc giác, trời, người...; hoặc căn lành đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm của các chúng Trời, Rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tố-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân..., hoặc căn lành đối với các công đức phát khởi, tùy hỷ hồi hướng của bao thiện nam, thiện nữ Tất cả như thế, đều được tập hợp lại, cân nhắc, suy lường, hiện tại đều tùy hỷ, cùng với tất cả hữu tình đồng hồi hướng tới quả vị Giác ngộ cao tột. Sự tùy hỷ hồi hướng đã nói như thế là dùng hữu sở đắc, phân biệt chấp tướng làm phương tiện, như thức ăn lẫn chất độc, trước lợi sau hại, cho nên đây chẳng phải là sự tùy hỷ hồi hướng tốt đẹp, đúng đắn. Vì sao? Vì đã dùng hữu sở đắc, chấp vào tướng phân biệt mà phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng có nhân, có duyên, có tác ý, có hý luận, chẳng tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa; vì sự nêu bày có lẫn chất độc ấy tức là hủy báng Phật, chẳng theo lời Phật dạy, chẳng theo pháp đã thuyết giảng, vậy chúng tánh Bồ-đặc-già-la của Bồ-tát chẳng nên theo điều đã nói đó để tu học. Do đó, thừa Đại đức, nên nói các thiện nam, thiện nữ trụ nơi Bồ-tát thừa trụ như thế nào? Nên đối với công đức căn lành của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử trong quá khứ, vị lai, hiện tại ở mười phương thế giới, tùy hỷ hồi hướng ra sao? Đó là các Đức Phật kia, từ mới phát tâm đến khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân nhiệm mầu, độ vô lượng chúng sinh, đã nhập Vô dư Niết-bàn ... cho đến pháp diệt, ở trong khoảng ấy, hoặc các căn lành đã chứa nhóm khi tu Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc các căn lành đã chứa nhóm khi tu Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi trụ pháp không bên trong; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi trụ pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi trụ chân như; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi trụ pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi trụ Thánh đế khổ; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu bốn Tĩnh lực; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu bốn Vô

lượng, bốn Định vô sắc; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu tám Giải thoát; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu bốn Niệm trụ; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu pháp môn giải thoát Không; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu năm loại mắt; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu sáu phép thần thông; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu mười lực của Phật; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu pháp không quên mất; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu tánh luôn luôn xả; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu trí Nhất thiết; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu tất cả pháp môn Đà-la-ni; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi dốc làm nghiêm tịnh cõi Phật; hoặc căn lành đã chứa nhóm khi dốc đem lại mọi sự thành tựu cho hữu tình; hoặc giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn và tất cả vô số, vô lượng, vô biên công đức khác của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; hoặc tất cả căn lành hữu lậu của đệ tử Phật; hoặc công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã, đang, sẽ thọ ký cho quả vị Độc giác, trời, người...; hoặc căn lành đã chứa nhóm của các chúng Trời, Rồng, Dược-xoa, Kiền-đạt-phước, A-tố-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân..., hoặc căn lành đối với các công đức phát khởi tùy hỷ hồi hướng của các thiện nam, thiện nữ, các hàng thiện nam, thiện nữ trụ Bồ-tát thừa, đối với công đức căn lành đó phát khởi tùy hỷ hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột như thế nào?

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Thưa Đại sĩ, các thiện nam, thiện nữ trụ Bồ-tát thừa, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu muốn chẳng phạm vào việc hủy báng chư Phật Thế Tôn khi phát tâm tùy hỷ hồi hướng, thì nên nghĩ thế này: Như chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng Phật trí vô thượng, hiểu rõ, biết khắp các căn lành công đức, có loại như vậy, có pháp như vậy, để mà tùy hỷ; ta nay cũng nên tùy hỷ như thế. Lại như Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng Phật trí vô thượng, hiểu rõ, biết khắp nên dùng các sự nghiệp, phước đức như thế để hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột; ta nay cũng nên hồi hướng như thế. Các thiện nam, thiện nữ trụ Bồ-tát thừa, đối với căn lành công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, nên khởi sự tùy hỷ hồi hướng như thế. Nếu khởi sự tùy hỷ hồi hướng như thế, thì tức là chẳng hủy báng Phật mà là theo đúng lời Phật dạy, theo Pháp Phật nói; Đại Bồ-tát ấy, với tâm tùy hỷ hồi hướng như vậy, hoàn toàn xa lìa mọi thứ độc hại, cuối cùng đạt đến đúng nẻo cam lộ của quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa thưa Đại sĩ, các thiện nam, thiện nữ trụ Bồ-tát thừa, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với căn lành công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, nên khởi sự tùy hỷ hồi hướng như thế này: Như sắc chẳng đọa vào các cõi Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như thọ, tưởng, hành, thức chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải là quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như nhãn xứ chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị

lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như sắc xứ chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như nhãn giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như nhĩ giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như tử giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như thiết giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như thân giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như ý giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như địa giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như vô minh chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như Bồ thí ba-la-mật-đa chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương

cũng nên như vậy; như Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như pháp không bên trong chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như chân như chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như Thánh đế khổ chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như bốn Tĩnh lự chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như tám Giải thoát chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như bốn Niệm trụ chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như pháp môn giải thoát Không chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như năm loại mắt chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như sáu phép thần thông chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như mười lực của Phật chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ,



vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như pháp không quên mất chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như tánh luôn luôn xả chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như trí Nhất thiết chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như giới uẩn chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như Dự lưu quả chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như Nhất lai quả, Bất hoàn quả, A-la-hán quả chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như quả vị Độc giác chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như các hạnh Đại Bồ-tát chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy. Vì sao? Vì chư pháp ấy, tự tánh là không nên chẳng đọa vào ba cõi, chẳng phải thuộc về ba đời, tùy hỷ hồi hương cũng lại như vậy; đó là vì chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, tự tánh là không nên chẳng đọa vào ba cõi, chẳng phải thuộc về ba đời; vì công đức của chư Phật, tự tánh là không nên chẳng đọa vào ba cõi, chẳng phải thuộc về ba đời; vì Thanh văn, Độc giác và trời, người..., tự tánh là không nên chẳng đọa vào ba cõi, chẳng phải thuộc về ba đời; vì các căn lành ấy, tự tánh là không nên chẳng đọa vào ba cõi, chẳng phải thuộc về ba đời; vì tùy hỷ ấy, tự tánh là không nên chẳng đọa vào ba cõi, chẳng phải thuộc về ba đời; vì pháp thuộc đối tượng hồi hương, tự tánh là không nên chẳng đọa vào ba cõi, chẳng phải thuộc về ba đời; vì chủ thể là người hồi hương, tự tánh là không nên chẳng đọa vào ba cõi, chẳng phải thuộc về ba đời.

Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về sắc chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật về thọ, tưởng, hành, thức chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng làm phương

tiện, dùng hữu sở đắc làm phương tiện để phát sinh sự tùy hỷ hồi hương quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì các pháp sắc... tự tánh là bất sinh. Nếu pháp là bất sinh thì không có sở hữu, nên chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia mà tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu.

Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về nhãn xứ chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện để phát sinh sự tùy hỷ hồi hương quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp nhãn xứ... tự tánh là bất sinh. Nếu pháp là bất sinh thì không có sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia mà tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu.

Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về sắc xứ chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện để phát sinh sự tùy hỷ hồi hương quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp sắc xứ... tự tánh là bất sinh. Nếu pháp là bất sinh thì không có sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia mà tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu.

Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về nhãn giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật về sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện để phát sinh sự tùy hỷ hồi hương quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp nhãn giới... tự tánh là bất sinh. Nếu pháp là bất sinh thì không có sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia mà tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu.

Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về nhĩ giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật về thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện để phát sinh sự tùy hỷ hồi hương quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp nhĩ giới... tự tánh là bất sinh. Nếu pháp là bất sinh thì không có sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia mà tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu.

Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về tỷ giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật về hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện để phát sinh sự tùy hỷ hồi hương quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp tỷ giới... tự tánh là bất sinh. Nếu pháp là bất sinh thì không có sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia mà tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu.

Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về thiệt giới chẳng

đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật về vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện để phát sinh sự tùy hỷ hồi hương quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp thiết giới... tự tánh là bất sinh. Nếu pháp là bất sinh thì không có sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia mà tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu.

Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về thân giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật về xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện để phát sinh sự tùy hỷ hồi hương quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp thân giới... tự tánh là bất sinh. Nếu pháp là bất sinh thì không có sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia mà tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu.

Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về ý giới chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật về pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chẳng đọa vào Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa vào ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện để phát sinh sự tùy hỷ hồi hương quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp ý giới... tự tánh là bất sinh. Nếu pháp là bất sinh thì không có sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia mà tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu.

